

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 172/2022/HS-ST
Ngày 02 tháng 6 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Thanh Tùng

Bà Võ Thị Bồi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Luyện – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 116/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1994, tại: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số xx T1, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức Ng, sinh năm 1954 và bà Vương Hồ Xuân H, sinh năm 1962; chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn T T, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: x1 N, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: x2 N, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Lý Thị Mây Băng T, trú tại: Số x3 đường A3, khu đô thị V, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Bà Vương Hồ Xuân H, sinh năm 1962, địa chỉ: Số xx T1, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Ánh T1, sinh năm 1985, trú tại: x2 N, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Từ Vĩnh B, sinh năm 1979, trú tại: x3 N, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 23 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Thị Thanh Th về nhà thì thấy bà Đoàn Thị Ch (bà nội của Th) ngồi trước nhà phàn nàn vì có xe ô tô Ford Ranger, màu trắng, biển kiểm soát 79C-095.yy của anh Nguyễn T T đậu trước nhà số x2 N, phường T, thành phố N (mặt tiền phía sau nhà Th). Nghe vậy, Th qua nhà số x2 N gõ cửa, kêu chủ nhà ra lui xe nhưng không có ai ra. Th bực tức đi về nhà, lên lầu một, lấy 03 viên đá sỏi trên chậu cây cảnh ở đây. Th đi đến lan can, dùng tay phải ném 01 viên đá sỏi xuống xe của anh T làm móp nắp mui xe. Sau đó Th cầm 02 viên đá sỏi còn lại đi xuống, tiếp tục gõ cửa nhà số x2 N nhưng vẫn không ai trả lời. Th dùng 01 viên đá sỏi đập vào cánh cửa phía trên bên phải của xe ô tô làm móp cửa và trầy sơn rồi tiếp tục đi đến đầu xe ném 01 viên đá sỏi làm vỡ kính chắn gió phía trước. Th tiếp tục đi đến hẻm số x3 N nhặt 01 cục gạch ném vào cánh cửa phía trên bên trái xe nhưng xe không bị hư hỏng gì rồi Th về nhà ngủ.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Th khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 317/KL-HĐĐG ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe ô tô Ford – Ranger biển kiểm soát 79C-095.yy bị hư hỏng một phần trị giá 6.057.000 đồng (sáu triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSNT ngày 07 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 23 tháng 5 năm 2021, tại khu vực trước nhà số x2 N, phường T, thành phố N, Nguyễn Thị Thanh Th đã dùng đá, gạch ném vào xe ô tô Ford Ranger, biển kiểm soát 79C-095.yy của anh Nguyễn T T, làm xe bị hư hỏng một phần (móp nắp mui xe, móp và trầy sơn cánh cửa phía trên bên phải, vỡ kính chắn gió phía trước) với tổng trị giá thiệt hại tài sản là 6.057.000 đồng (sáu triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được người bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thanh Th 04 (bốn) tháng tù** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang